

T P, ngày 31 tháng 7 năm 2024

Số: 230/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 304/2024/TLST-HNGĐ, ngày 15/7/2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn C, sinh năm: 1987

- Bị đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn 02, xã P T, huyện T P, tỉnh B T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Ông Lê Văn C và bà Trần Thị H đăng ký kết hôn hợp pháp theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 94, quyển số 01/2008, ngày 14/10/2008 tại Ủy ban nhân dân xã P T, huyện T P, tỉnh B T. Nay ông C; Bà H xác định hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn C và bà Trần Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông C; Bà H có 03 (ba) con chung tên là: Trần Đồng Phương D, sinh năm: 2004 (đã trưởng thành); Lê Tuấn K, sinh ngày: 07/8/2008, giới tính: Nam và Lê Tuấn T, sinh ngày: 21/4/2010, giới tính: Nam.

Giao con chung Lê Tuấn K và Lê Tuấn T cho bà H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Bà H không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn ông C được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở ông C thực hiện quyền này. Vì lợi ích mọi mặt của con khi một hoặc các bên có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản và nợ chung: Ông Lê Văn C và bà Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông C; Bà H mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Ông C đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006956 ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T P. Ông C tự nguyện nộp thay phần án phí cho bà H nên hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí cho ông C.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

## **THẨM PHÁN**

### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện T P;
- Chi cục THADS huyện T P;
- UBND xã P T, huyện T P, tỉnh B T  
(CNKH: Số 94, quyển số 01/2008, ngày 14/10/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Kiêm U**